

Cuộc Đại Cách Mạng Văn Hóa Vô Sản Muôn Năm!

Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản, cuộc cách mạng vĩ đại nhất có ý nghĩa lịch sử của giai cấp vô sản Trung Quốc và thế giới, kể từ *Bản Thông tri ngày 16 tháng 5 năm 1966*, nay đã tròn 60 tuổi. Trong mười năm của cuộc Đại Cách mạng, giai cấp vô sản và nhân dân Trung Quốc, dưới sự lãnh đạo của Mao Chủ tịch, đã giành những thắng lợi to lớn trên tất cả các lĩnh vực chính trị, văn hóa, kinh tế, xã hội, giành những thắng lợi trong công cuộc cải tạo thượng tầng kiến trúc và hình thái ý thức, đập tan hai bộ tư lệnh tư sản của Lưu Thiểu Kỳ và Lâm Bưu, củng cố nền chuyên chính vô sản, đưa cách mạng Trung Quốc lên một giai đoạn lịch sử mới. Cuộc Đại Cách mạng đã cổ vũ nhân dân bị áp bức toàn thế giới làm cách mạng lật đổ chủ nghĩa đế quốc, bọn phản động và bọn xét lại các nước, vì vậy chúng rất căm thù cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản, trong và sau khi cách mạng thất bại tạm thời, chúng vẫn không ngớt tìm đủ điều để bêu xấu và xuyên tạc Đại Cách mạng, trong đó bọn xét lại Việt Nam cũng có phần.

Sau sự ra đi của Mao Chủ tịch, bọn đi theo con đường tư bản đã tiến hành một cuộc đảo chính chống phái tả vô sản, khiến cho cuộc Đại Cách mạng đã tạm thời thất bại. Kể từ đó cho tới nay, Trung Quốc từ một nước xã hội chủ nghĩa đã thoái hóa thành một nước đế quốc xã hội, giai cấp công nhân từ người làm chủ đất nước đã trở xuống địa vị “nô lệ làm thuê”.

Thất bại tạm thời của Đại Cách mạng Vô sản Trung Quốc tuy đã giáng một đòn mạnh vào Phong trào Cộng sản Quốc tế khi đó, nhưng thất bại không có nghĩa là chấm hết, không có nghĩa cuộc Đại Cách mạng là sai lầm như giai cấp tư sản và bọn xét lại tuyên truyền. Ngược lại, chính thất bại tạm thời của Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản càng chứng minh ý nghĩa và sự cần thiết của nó. Rằng nếu không làm Cách mạng Văn hóa thì nước chuyên chính vô sản sẽ bị tiêu diệt từ bên trong bởi những đi theo con đường tư bản, Đảng Cộng sản sẽ trở thành đảng xét lại, và giai cấp vô sản một lần nữa sẽ mất chính quyền vào tay giai cấp tư sản. Những bài học kinh nghiệm của cuộc Đại Cách mạng đến nay vẫn sáng ngời với chúng ta, những người cộng sản Việt Nam sẵn sàng đoàn kết nhân dân làm phản bọn xét lại cầm quyền, sẵn sàng đập tan thế giới cũ để xây dựng một thế giới mới, thế giới cộng sản chủ nghĩa.

Để kỷ niệm 60 năm Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản, chúng ta hãy cùng ôn lại một vài lịch sử cùng bài học chủ yếu của Đại Cách mạng.

1. Sau khi giai cấp vô sản giành chính quyền vẫn sẽ còn có đấu tranh giai cấp, nguy cơ giai cấp tư sản phục hồi vẫn còn hiện hữu, vấn đề trung tâm vẫn là vấn đề chính quyền .

Toàn bộ lịch sử của cách mạng Trung Quốc từ năm 49 đến nay về căn bản là cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Điều này đã được chỉ rõ bởi Mao Chủ tịch trong Báo cáo đọc tại Hội nghị toàn thể lần thứ hai của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 7:

*“Sau khi cách mạng Trung Quốc đã giành được thắng lợi trong cả nước và giải quyết được vấn đề ruộng đất, Trung Quốc vẫn còn hai loại mâu thuẫn cơ bản. Một, trong nước là **mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản**. Hai, ngoài nước là mâu thuẫn giữa Trung Quốc và các nước đế quốc.” (chúng tôi in đậm)*

Sau khi giành thắng lợi trong cách mạng dân chủ mới, Lưu Thiểu Kỳ và đồng bọn tung ra chiêu bài “củng cố trật tự dân chủ mới” để ngăn Trung Quốc chuyển từ cách mạng dân chủ mới lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chúng đòi rằng Trung Quốc phải xây dựng lực lượng sản xuất trước, sau đó mới cải tạo xã hội chủ nghĩa, đòi cơ giới hóa nông nghiệp, sau mới hợp tác hóa nông nghiệp. Thực tế là muốn Trung

Quốc phát triển thành nước tư bản chủ nghĩa, không muốn Trung Quốc đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Mao Chủ tịch đã đập tan đường lối sai lầm này và đến năm 1956, Trung Quốc đã cơ bản cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công nghiệp, thương nghiệp và nông nghiệp.

Khi này, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã cơ bản hoàn thành, một câu hỏi đặt ra trong toàn Đảng là: Vấn đề “ai thắng ai” giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản liệu đã giải quyết chưa? Chuyên chính vô sản có còn cần thiết không? Đấu tranh giai cấp có còn không? Đối với ba câu hỏi này, bọn xét lại Lưu Thiệu Kỳ cùng với bọn xét lại Khơ-rút-sốp đã cùng chung một ý kiến. Chúng cho rằng “hiện nay vấn đề “ai thắng ai” giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản đã được giải quyết”, chúng lại nói rằng đấu tranh giai cấp trong xã hội chủ nghĩa là không còn nữa, giờ đây mâu thuẫn chủ yếu của Trung Quốc là mâu thuẫn giữa “sức sản xuất lạc hậu và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa tiên tiến”, từ đây chúng kết luận rằng “chuyên chính vô sản không còn cần thiết nữa, thay vào đó là một nhà nước toàn dân”.

Nhận thấy nguy cơ của chủ nghĩa xét lại trong Đảng, nguy cơ cách mạng sẽ bị cướp quyền, Mao Chủ tịch đã phát biểu trước tác *Về vấn đề giải quyết đúng đắn những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân*, chỉ ra rằng:

“Đấu tranh giai cấp chưa kết thúc, cuộc đấu tranh giai cấp giữa các lực lượng chính trị của các phái, cuộc đấu tranh về mặt hình thái ý thức giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, hãy còn lâu dài, khрут khúc, thậm chí còn quyết liệt.”, “vấn đề ai thắng ai giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản vẫn chưa thực sự giải quyết.” (chúng tôi in đậm)

Các cuộc tranh luận sau đó về phong trào giáo dục xã hội chủ nghĩa, việc đập tan đường lối hữu khuynh của Bành Đức Hoài năm 1959, cuộc Đại tranh luận với bọn xét lại Khơ-rút-sốp. Trung tâm của tất cả việc này là để nhằm giải quyết câu hỏi cách mạng sẽ đi theo con đường nào? Con đường xã hội chủ nghĩa hay tư bản chủ nghĩa? Liệu giai cấp vô sản sẽ kiên trì nền chuyên chính của mình, hay phục hồi chuyên chính tư sản áp bức giai cấp vô sản và quần chúng?

Câu hỏi có một tầm quan trọng to lớn này đã được Mao Chủ tịch trả lời dứt khoát rằng:

“Xã hội xã hội chủ nghĩa là một giai đoạn lịch sử khá dài. Trong giai đoạn lịch sử xã hội chủ nghĩa này, còn có giai cấp, mâu thuẫn giai cấp và đấu tranh giai cấp, còn có sự đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, còn có nguy cơ phục hồi chủ nghĩa tư bản. Phải thấy rõ tính lâu dài và tính phức tạp của cuộc đấu tranh này. Phải đề cao cảnh giác. Phải tiến hành giáo dục xã hội chủ nghĩa. Phải hiểu và giải quyết đúng đắn vấn đề mâu thuẫn giai cấp và đấu tranh giai cấp, phải phân biệt và giải quyết đúng đắn mâu thuẫn địch ta và mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Nếu không, thì nước xã hội chủ nghĩa như nước ta sẽ di ngược lại, sẽ biến chất, sẽ xuất hiện sự phục hồi. Từ nay trở đi, chúng ta phải nói hàng năm, hàng tháng, hàng ngày, để chúng ta có được sự nhận thức tương đối tinh táo đối với vấn đề này, có được một đường lối mác-xít lê-nin-uit.”

Vì sao vẫn còn giai cấp và đấu tranh giai cấp? Vì **xã hội xã hội chủ nghĩa là một giai đoạn lịch sử khá dài**, bản thân nó đứng giữa xã hội tư bản và xã hội cộng sản, nó là một thời kỳ **cải biến cách mạng từ xã hội nô sang xã hội kia**, một thời kỳ **quá độ chính trị** mà trong đó, nó vẫn còn **về mọi phương diện - kinh tế, đạo đức, tinh thần - còn mang những dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòng ra**. Những dấu vết này, gọi chung là “pháp quyền tư sản”. Chế độ hàng hóa, phân phối theo lao động, những đặc quyền đặc lợi, nền tiểu sản xuất, tư tưởng còn rơi rớt của giai cấp tư sản,... tất cả những cái này đều là pháp quyền tư sản trong xã hội xã hội chủ nghĩa, đều ngày đêm đẻ ra nguy cơ phục hồi tư

bản chủ nghĩa trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Những kẻ đi theo con đường tư bản trong Đảng Cộng sản trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa là đại biểu của pháp quyền tư sản này.

Vai trò của những kẻ đi theo con đường tư bản là để nhằm kéo lùi một nước xã hội chủ nghĩa thành một nước tư bản chủ nghĩa, tùy theo điều kiện trở thành một nước đế quốc xã hội như Liên Xô và Trung Quốc, một nước nửa thuộc địa nửa phong kiến nhưng vẫn giữ cái vỏ đỏ như Việt Nam, Lào, Cuba, Triều Tiên, hoặc vứt bỏ luôn cái hình thức giả đỏ của mình như Nga các nước Đông Âu sau này, các nước “Xã hội chủ nghĩa” mọc lên ở Châu Phi nhờ Liên Xô. Việc nhận thức được điều này là cực kỳ quan trọng cho chúng ta để không lặp lại sai lầm sau khi giai cấp vô sản Việt Nam giành chuyên chính của mình một lần nữa. Phải luôn luôn nhớ **“quyết không được quên đấu tranh giai cấp”**

2. Tiếp tục tiến hành cách mạng dưới nền chuyên chính vô sản

Vì xã hội xã hội chủ nghĩa vẫn còn có giai cấp và đấu tranh giai cấp. Nên cách mạng không thể chỉ dừng lại sau khi đã giành chính quyền, ngược lại, đấu tranh giai cấp trong xã hội chủ nghĩa sẽ còn quyết liệt hơn nữa. Giai cấp vô sản muốn xây dựng xã hội mới phải đập tan tất cả căn bản của xã hội cũ, đồng thời phải liên tục cải tạo thượng tầng và hạ tầng, cải tạo hình thái ý thức, cải tạo văn hóa, giáo dục, chính trị, v.v... sao cho phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa tư bản chủ nghĩa phục hồi.

Mao Chủ tịch sau khi nhận thấy những vấn đề này, người đã nêu lên học thuyết vĩ đại tiến hành cách mạng dưới nền chuyên chính vô sản. Mao chủ tịch chỉ ra rằng **“Phàm muốn lật đổ một chính quyền, bao giờ cũng phải gây dư luận trước, bao giờ cũng phải làm công tác về mặt hình thái ý thức trước. Giai cấp cách mạng như vậy, giai cấp phản cách mạng cũng như vậy.”** Cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản chính là hình thức tổ chức của học thuyết vĩ đại này.

Trong những năm trước Đại Cách mạng, người ta vẫn đang tìm hình thức tổ chức phù hợp với học thuyết này, với hình thức ban đầu là phong trào giáo dục xã hội chủ nghĩa. Mao Chủ tịch đã nêu rõ phương hướng của phong trào này và cả cuộc Đại Cách mạng sau nó **“Trọng điểm của phong trào lần này là chính những kẻ cầm quyền trong Đảng đi con đường tư bản.”** Khi này Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu phát động cuộc tiến công vào các lĩnh vực thượng tầng như văn hóa, triết học, giáo dục. Trong văn hóa thì có múa ba-lê, kịch kịch, nhạc giao hưởng. Triết học thì có cuộc đấu tranh giữa quan điểm duy tâm “hai nhập làm một” và duy vật biện chứng “một phân làm hai”. Trong giáo dục, cuộc đấu tranh của sinh viên nhằm đưa sách vở kết hợp thực tế, cải cách giáo trình, giáo dục trên lớp kết hợp với lao động. Tất cả điều này đã làm những kẻ đi theo con đường tư bản phải kinh hồn bạt vía, bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiểu Kỳ lợi dụng chức vụ trong Đảng và Nhà nước, giữ thủ đoạn ngoài “tả” trong hữu để đả kích đồng đảng cán bộ cách mạng và đàn áp quần chúng, không cho quần chúng phê phán giai cấp tư sản. Những đội công tác do Lưu Thiểu Kỳ gửi xuống các trường đại học, ngoài miệng là giúp sinh viên chống bọn đi con đường tư bản, thực chất là bao che những tên đó, tìm cách bịt miệng sinh viên.

Chính những hành động đàn áp đẫm máu đó của bè lũ phản bội Lưu Thiểu Kỳ đã càng làm thúc đẩy đấu tranh giai cấp chống lại chúng. Tháng 11 năm 1965 Mao Chủ tịch phát động cuộc phê phán vở kịch *Hải Thụ bất quan*, vở kịch dụng ý ví Hải Thụ như tên phản bội hữu khuynh Bành Đức Hoài nhằm tấn công Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa. Bọn Lưu Thiểu Kỳ đã dùng Bành Chân để tung ra

1 “Một phân làm hai” là cách nói giản lược quy luật mâu thuẫn, tức là mọi sự vật đều phân làm hai. “Hai nhập làm một” là quan điểm duy tâm siêu hình của Dương Hiến Trân, một trong những bè đảng của Lưu Thiểu Kỳ trong mặt trận triết học. Quan điểm “hai nhập làm một” tuyên truyền cái gọi là điều hòa giữa các mâu thuẫn, phủ nhận tính phổ biến của đấu tranh giữa các mâu thuẫn, mục đích cuối cùng của nó là để phân đối đầu tranh giai cấp, tuyên truyền tư tưởng điều hòa giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản.

bản “Đề cương tháng 2” tìm cách biến cuộc phê phán chính trị thành một cuộc tranh luận học thuật tầm thường, thực chất là tìm cách gây dư luận cho giai cấp tư sản.

Trung ương Đảng dưới sự lãnh đạo của Mao Chủ tịch đã đập tan bản “Đề cương tháng 2” bằng bản *Thông tri ngày 16 tháng 5*. Bản *Thông tri* ngoài đập tan đường lối tư sản của Bành Chân và Thành ủy Bắc Kinh cũ, còn kêu gọi toàn Đảng Cộng sản Trung Quốc phải cảnh giác **“những tên như Khơ-rút-sốp” “đang nằm bên cạnh chúng ta.”** Hội nghị toàn thể lần thứ 11 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa 8 đã thông qua *Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản*, đồng thời Mao Chủ tịch cũng đã viết bài báo chữ lớn với đầu đề *Nổ súng vào bộ tư lệnh*, vạch trần đường lối xét lại của bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiểu Kỳ, chính thức phát động cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản.

3. Làm phản chống bọn phản động là có lý

Cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản là cuộc đại cách mạng chính trị trong điều kiện xã hội chủ nghĩa của giai cấp tư sản chống giai cấp tư sản và tất cả các giai cấp bị bóc lột.

Cuộc Đại cách mạng vô sản mới vừa được phát động đã được hàng trăm triệu quần chúng hưởng ứng. Hồng vệ binh, công nhân, nông dân, trí thức khắp nơi đã dùng báo chữ lớn, các cuộc thảo luận phê đấu, v.v... với tinh thần ***làm phản chống bọn phản động là có lý***, nã thẳng vào những bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiểu Kỳ. Để bảo vệ mình, bọn Lưu Thiểu Kỳ đã gây nên cái gọi là “dòng nước ngược dòng xuân 1966-1967”. Chúng tung ra những khẩu hiệu “ngghi ngờ tất cả”, “đả kích tất cả” để thao túng quần chúng đánh lẫn nhau trong khi tự che chở cho mình. Nhưng âm mưu chia rẽ này của Lưu Thiểu Kỳ đã bị Mao Chủ tịch vạch trần và nghiêm khắc phê phán, quần chúng cách mạng cũng cực lực tẩy chay âm mưu này. **“rất cuộc, nó không sao ngăn nổi dòng nước chính của phong trào quần chúng cách mạng đang cuộn cuộn dâng lên” (Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 9)**

Đầu năm 1967, giai cấp vô sản Thượng Hải, liên hợp với quần chúng nhân dân cách mạng, Hồng vệ binh và cán bộ cách mạng, đã đoạt lại chính quyền từ tay Thành ủy Thượng Hải cũ là thành trì của những kẻ đi theo con đường tư bản. Trước đó, bọn này nhằm ngăn cản Cách mạng Văn hóa phát triển, sợ bị quần chúng vạch trần và phê phán, đã giở mọi ngón đòn, lúc thì dùng bạo lực phản cách mạng đàn áp quần chúng, lúc dùng “kích thích vật chất” – cụ thể là vịt quay Bắc Kinh và xe đạp! – để hối lộ công nhân, song chúng còn bưng bít hành vi phản cách mạng của mình nữa. Khi một đoàn công nhân Thượng Hải muốn bắt tàu lên Bắc Kinh để tố cáo bọn này lên Trung ương Đảng, chúng đã dùng quyền lực hành chính của mình và chặn đoàn tàu tại An Đình (cách Bắc Kinh 32km về hướng bắc). Làn gió đen phản cách mạng đó đã bị giai cấp công nhân Thượng Hải đập tan bằng cơn *Bão táp tháng Giêng*. Những người công nhân đã làm phản chống những kẻ đi con đường tư bản, đã đoạt lại chính quyền của mình. Sự kiện đã làm chấn động toàn quốc, khiến cho bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiểu Kỳ hết sức sợ hãi, Mao Chủ tịch hết lòng ủng hộ công nhân Thượng Hải, kêu gọi cả nước Trung Quốc **“Phái cách mạng vô sản liên hợp lại, đoạt quyền của một dúm kẻ cầm quyền đi con đường tư bản trong Đảng!”**

Bão táp tháng Giêng, và nói chung cuộc Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản đã trả lời câu hỏi: nếu như trong nước xuất hiện những những tên quan liêu hủ hóa, xuất hiện những kẻ nắm quyền đi con đường tư bản, xuất hiện chủ nghĩa xét lại trong các cơ quan Đảng và chính quyền, thì khi đó giai cấp vô sản và quần chúng nhân dân sẽ phải có thái độ gì với bọn đó? Họ sẽ căm ghét bọn chúng tới tận xương tủy, sẽ làm phản để giành lại chính quyền về tay mình.

Khi chủ nghĩa xét lại nảy nở ở nước ta những năm kháng chiến chống Mỹ, chúng ta đã không chú ý tới điều này, để đến lúc chủ nghĩa xét lại thành công chiếm quyền lãnh đạo Đảng cho đến nay là gần mấy chục năm, những người Mao-ít mới nhận thức được vấn đề này. Đối với chính quyền bán nước hại dân hiện nay, một chính quyền của các Trần Dụ Châu, chúng ta tuyên bố trước toàn thể nhân dân rằng: **Làm phán có lý! Giai cấp vô sản phải, và sẽ, đoạt lại chính quyền từ tay tư sản quan liêu mại bản! Giai cấp vô sản và toàn thể nhân dân Việt Nam, một lần nữa sẽ trở thành chủ nhân thực sự của đất nước!**

4. Giai cấp công nhân phải lãnh đạo tất cả

Tại các trường đại học, ban đầu các lực lượng Hồng Vệ Binh là những lực lượng cách mạng, họ đã đấu tranh anh dũng chống lại những kẻ đi con đường tư bản và những “đội công tác”, “phái trung thành” của Lưu Thiếu Kỳ. Nhưng đến khi giành được quyền lãnh đạo, lực lượng Hồng vệ binh lại chia năm xẻ bảy, cuối cùng nhập làm thành hai phe lớn rồi đánh lẫn nhau, phát triển thậm chí thành một cuộc “nội chiến” diễn ra trên toàn quốc. Tiêu biểu là cuộc “chiến tranh trăm ngày” tại Đại học Thanh Hoa và cuộc “nội chiến” diễn ra ở Trùng Khánh.

Một mặt, nguyên nhân của những sự kiện này đến từ luồng gió độc cực “tả” trong năm 1967-1968, trên thực tế là sự tiếp tục của cái gọi là “nghi ngờ tất cả” và “đả kích tất cả” của Lưu Thiếu Kỳ và đồng bọn. Mặt khác, nguyên nhân cũng đến từ nhận thức giai cấp không chắc chắn của Hồng vệ binh. Điều này chứng minh rằng sinh viên trí thức nếu không chịu sự lãnh đạo của giai cấp công nhân sẽ dẫn tới thất bại trong đấu tranh.

Ngày 27 tháng 7 năm 1968, “Đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông của công nhân thủ đô” với hơn 30 ngàn công nhân đã tiến vào Đại học Thanh Hoa, chấm dứt cuộc “chiến tranh trăm ngày”. Các đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông của công nhân trên khắp đất nước cũng đã tiến vào các trường đại học, trước hết nhằm ngăn các phái Hồng vệ binh tiếp tục đánh nhau, đạt đại đoàn kết, tiếp đó là nhằm nắm quyền lãnh đạo cuộc cách mạng giáo dục vào tay mình. Mao Chủ tịch chỉ ra:

“Thực hiện cuộc cách mạng giáo dục vô sản, thì phải có sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, phải có quần chúng công nhân tham gia, phối hợp với chiến sĩ Quân giải phóng, thực hành ba kết hợp cách mạng cùng với các phần tử tích cực quyết tâm tiến hành đến cùng cuộc cách mạng giáo dục vô sản trong sinh viên học sinh, giáo sư và công nhân nhà trường. Đội tuyên truyền công nhân phải ở lâu dài trong trường, tham gia tất cả những nhiệm vụ đấu tranh, phê phán và cải cách, và mãi mãi lãnh đạo nhà trường. Trong nông thôn, thì phải do bàn nông và và trung nông lớp dưới, bạn đồng minh đáng tin cậy nhất của giai cấp công nhân quản lý nhà trường.”

Không chỉ trong cuộc cách mạng giáo dục vô sản, mà trong tất cả mọi lĩnh vực thượng tầng và hạ tầng, giai cấp công nhân đều phải lãnh đạo tất cả, đó là nguyên tắc, là sự đảm bảo củng cố chuyên chính vô sản để sẵn sàng tiến bước lên chủ nghĩa cộng sản. Nếu như không phải công nhân thì giai cấp nào có thể lãnh đạo cách mạng tiến lên chủ nghĩa cộng sản, chả nhẽ là những tên đi con đường tư bản sao? Chính vì vậy, trong cách mạng dân chủ mới hiện nay, giai cấp công nhân là giai cấp sẽ lãnh đạo cách mạng. Thì khi cách mạng chuyển lên thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, trọng trách lãnh đạo của giai cấp công nhân sẽ còn lớn hơn nữa. ***“Toàn bộ quá trình của Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản chỉ có thể tiến hành dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân” (Giai cấp công nhân phải lãnh đạo tất cả, Diêu Văn Nguyên)***

5. Chú ý một xu hướng này che lấp một xu hướng khác, chống trào lưu là một nguyên tắc của chủ nghĩa Mác–Lênin

Sau khi đập tan bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiếu Kỳ và tổ chức thành công Đại hội 9. Giờ đây Lâm Bưu, một kẻ hai mặt có dã tâm tư sản, đã dần chui khỏi cái vỏ của mình để chống lại Mao Chủ tịch và giai cấp vô sản Trung Quốc. Trước đó, khi Cách mạng Văn hóa mới được phát động, nhằm liên hiệp đa số chĩa mũi nhọn đấu tranh vào những kẻ đi theo con đường tư bản, Quân giải phóng nhân dân đã trở thành một lực lượng quan trọng trong cuộc Cách mạng Văn hóa. Khi này, để che giấu dã tâm tư sản và cũng để gây ảnh hưởng lực lượng, Lâm Bưu đã tham gia Cách mạng Văn hóa một cách đầy vụ lợi.

Đến khi bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiếu Kỳ bị phá hủy rồi thì hẳn liền trở mặt ra sức chống lại Mao Chủ tịch, lập nên một bộ tư lệnh tư sản riêng mình. Mâu thuẫn giữa hai bộ tư lệnh trở nên căng thẳng trong Hội nghị toàn thể lần thứ 2 của Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1970. Mao Chủ tịch đã viết bức thư “Một vài ý kiến của tôi” nhằm chỉ trích Trần Bá Đạt và Lâm Bưu cái gọi là “học thuyết thiên tài”. Đến năm 1971, khi mâu thuẫn giữa hai bộ tư lệnh lên tới cực điểm. Lâm Bưu đã chỉ thị cho con trai hẳn là Lâm Lập Quả tung ra “Kỷ yếu Dự án 571”, một kế hoạch nhằm ám sát Mao Chủ tịch và đảo chính chống lại phái Tả. Đến khi kế hoạch thất bại thì hẳn cùng con trai bỏ trốn sang Liên Xô, nhưng đã gặp tai nạn và chết tại Mông Cổ.

Cuộc đấu tranh chống lại bộ tư lệnh tư sản Lâm Bưu chỉ ra cho chúng ta rằng cần phải chú ý khi một xu hướng này che lấp một xu hướng khác. Trong phong trào cách mạng khi cần phải tập trung đấu tranh nhằm sửa chữa một xu hướng sai lầm chính nào, có khả năng xu hướng này sẽ che lấp những xu hướng khác, để khi chinh được xu hướng sai lầm chính thì xu hướng sai lầm phụ sẽ nổi lên thành trào lưu chính tiếp theo. Trong cuộc đấu tranh với kẻ thù cũng vậy, đôi khi chúng ta tập trung chĩa mũi nhọn vào một kẻ, sẽ có những tên cũng lợi theo đó để cùng chúng ta chĩa vào kẻ đó, đến khi hạ được tên đó rồi thì mũi nhọn của chúng sẽ liền chĩa ngược lại vào chúng ta. Khi này chúng ta nhất định phải kiên quyết đường lối đúng đắn, vạch ra và chống lại trào lưu sai lầm, không để cho kẻ thù có cơ hội khiến chúng ta hoảng loạn mà buông theo trào lưu sai lầm.

*Mao Chủ tịch thường dạy chúng ta, phải chú ý một xu hướng che lấp một xu hướng khác. Việc chống chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh “liên hợp tất cả, phủ nhận đấu tranh” của Trần Độc Tú đã che lấp chủ nghĩa cơ hội “tả” khuynh của Vương Minh là “đấu tranh tất cả, phủ nhận liên hợp”. Việc uốn nắn bệnh tả” khuynh của Vương Minh lại che lấp bệnh hữu khuynh của Vương Minh. Việc chống chủ nghĩa xét lại của Lưu Thiếu Kỳ che lấp chủ nghĩa xét lại của Lâm Bưu. Trên lịch sử đã nhiều lần xảy ra cái việc một xu hướng che lấp một xu hướng khác, một trào lưu ào đến, nhiều người bị cuốn theo, chỉ có cá biệt cưỡng lại. Ngày nay, trong đấu tranh trên thế giới cũng như trong nước, vẫn có thể xuất hiện xu hướng tương tự như trước kia, khi nói liên hợp với tư sản, thì quên mất sự đấu tranh cần thiết; khi đoạn tuyệt với tư sản, thì lại quên mất sự có thể liên hợp trong điều kiện nhất định. Xu hướng đó cần được chúng ta tận khả năng phát hiện và uốn nắn kịp thời, và khi một xu hướng sai lầm ập đến như dòng nước lũ thì chúng ta phải không sợ cô lập, phải dám chống lại trào lưu và dám chống đến cùng. Mao Chủ tịch nói: “**Chống trào lưu là một nguyên tắc của chủ nghĩa Mác–Lênin**”. Mao Chủ tịch chính là đại biểu và bậc thầy dám chống trào lưu và dám kiên trì đường lối đúng đắn trong 10 cuộc đấu tranh đường lối trong Đảng, mỗi đồng chí chúng ta phải thực sự noi gương Mao Chủ tịch, kiên trì nguyên tắc đó. (Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 10)*

6. Đường lối tư tưởng và chính trị có đúng đắn hay không là điều quyết định tất cả

Mao Chủ tịch đã chỉ ra rằng: **Đường lối tư tưởng và chính trị có đúng đắn hay không là điều quyết định tất cả.** Điều này nghĩa là gì? Một cuộc cách mạng có thành công hay không đều bắt nguồn từ

đường lối của nó có đúng hay không? Có phù hợp với tình hình hiện tại hay không? Mỗi giai cấp đều có một đường lối của mình, giai cấp vô sản có, giai cấp tư sản cũng có. Vì vậy khi xét đường lối của lực lượng cách mạng nó phải là đường lối đúng đắn của giai cấp vô sản. Giai cấp tư sản không thể có đường lối đúng đắn, vì nó là một giai cấp phản động, giày chết, là một giai cấp cố gắng chống lại lịch sử. Vì vậy những tên ve vãn chủ nghĩa tư bản là “*vẫn còn tiềm năng phát triển*”, “*chủ nghĩa tư bản...cũng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn*”(Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nguyễn Phú Trọng) là những tên lừa phỉnh và là kẻ thù của nhân dân.

Năm 1976 đã đánh dấu hai sự kiện đau buồn trong lịch sử Phong trào Cộng sản quốc tế, sự ra đi của Mao Chủ tịch và cuộc đảo chính phản cách mạng của bè lũ Đặng-Hoa.

Sau khi Mao Chủ tịch qua đời, phái Tả vô sản – với đại biểu là Giang Thanh, Diêu Văn Nguyên, Vương Hồng Văn, Trương Xuân Kiêu, đã phạm sai lầm chiến thuật khi đã không liên hợp – hay ít nhất trung lập hóa phái trung dung, để cho phái này ngả theo bọn xét lại đi con đường tư bản, làm cho phái Tả vô sản bị cô lập, dẫn tới cuộc đảo chính phản cách mạng do bè lũ Đặng-Hoa giật dây. Chính quyền của giai cấp vô sản đã bị những bọn xét lại cướp quyền, chuyên chính vô sản đã trở thành chuyên chính tư sản. Trung Quốc thoái hóa thành một nước tư bản lũng đoạn, về sau trở thành một nước đế quốc xã hội.

Mao Chủ tịch nói: **“Bọn xét lại nắm quyền, cũng tức là giai cấp tư sản nắm quyền.”** Nhìn vào hiện tại, chúng ta càng thấy thấm thía câu nói đó của Mao Chủ tịch. Khi bọn xét lại nắm quyền đất nước chúng ta, chúng bắt đầu quá trình phục hồi tư bản chủ nghĩa bằng cách phá hoại nền kinh tế chúng ta bằng chiến tranh, tổ chức quan liêu hóa nền kinh tế kiểu Xô, phụ thuộc vào đế quốc xã hội Liên Xô, v.v.... Đến khi tình hình thay đổi, một phe phái khác trong bọn xét lại nắm lấy chính quyền, chúng trương ra con bài “Đổi mới”, dùng thị trường tái tổ chức lại nền kinh tế, sản sinh ra giai cấp tư sản quan liêu kiểu mới, hoàn thiện phục hồi và phát triển những tàn dư phong kiến còn sót lại, đưa đất nước thành một nước nửa thuộc địa để các nước đế quốc và đàn em của nó tiền vào xâu xé nước ta. Những tội ác chống lại giai cấp vô sản và quần chúng nhân dân của bọn xét lại chúng ta mãi mãi không bao giờ quên!

Thất bại tạm thời của Cách mạng Văn hóa phải chăng chứng tỏ toàn bộ Cách mạng Văn hóa là sai lầm? Không phải, ngược lại, như đã nói, nó càng chứng minh nguy cơ giai cấp tư sản phục hồi vẫn sẽ hiện hữu trong toàn bộ giai đoạn lịch sử xã hội chủ nghĩa. Và giai cấp vô sản, sau khi cướp chính quyền từ tay bọn phản động, sẽ phải củng cố chuyên chính vô sản không chỉ một mà nhiều cuộc cách mạng văn hóa.

7. Phản lại một vài luận điệu của giai cấp tư sản và bọn xét lại, một vài thành tựu của Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản

A, Đại Cách mạng Văn hóa vô sản thực chất nhằm củng cố việc “sùng bái Mao Chủ tịch”

Đây hoàn toàn là lời bịa đặt nếu như người ta nhìn vào thực tế lịch sử khi đó. Chính Lâm Bưu là kẻ đã cố tình tạo ra cái gọi là “nạn sùng bái” để ăn theo đó mà tăng ảnh hưởng chính trị của mình, làm “người học trò tốt nhất của Mao Chủ tịch”.

Bản thân Mao Chủ tịch cũng đã phản đối việc sùng bái này. Trong bức thư gửi đồng chí Giang Thanh ngày 8 tháng 7 năm 1966, Mao Chủ tịch viết rằng:

“Mình chưa bao giờ tin rằng mấy cuốn sách của mình có sức mạnh thần kỳ nào. Giờ ông ta lại tung hô nó lên tận trời xanh, cả toàn Đảng và toàn quốc cũng làm thế. Giống như Vương Bô vừa bán dưa hấu vừa khen dưa của bà ta vậy. Mình đã bị mấy người đó ép lên Lương Sơn Bạc. Có vẻ như phản đối bọn họ cũng không nổi.

Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời mà mình phải đồng ý với những người khác đối với những vấn đề lớn mà khác với ý chí của mình. Đây được gọi là một việc không được quyết định bởi ý chí của con người.”

“Hồi tháng tư năm nay trong hội nghị Hàng Châu, mình đã phát biểu những bất đồng của mình đối với những kiểu phát ngôn đó [của Lâm Bưu]. Nhưng để làm gì chứ? Đến Bắc Kinh rồi tên đó vẫn tiếp tục nói như thế, thậm chí còn nói kinh hơn, biến mọi thứ như một ảo tưởng. Vì thế mình chỉ có thể lên Lương Sơn Bạc. Mình đoán ý định của họ là muốn dùng một ông Chung Quỳ để tẩy bọn yêu ma quỷ quái. Mình thật sự đã trở thành một ông Chung Quỳ của Đảng những năm 60 của thế kỷ 20”

Như vậy rõ ràng là, Mao Chủ tịch hoàn toàn phản đối việc sùng bái người. Nhưng do thời điểm lúc đó toàn Đảng phải tập trung đấu tranh với bộ tư lệnh tư sản Lưu Thiếu Kỳ, để không dội gáo nước lạnh vào quân chúng đang làm cách mạng, Mao buộc phải thỏa hiệp với Lâm Bưu về vấn đề này. Đến khi Lưu Thiếu Kỳ bị lật đổ rồi, Mao Chủ tịch đã ngay lập tức phê phán việc những hàng vi sùng bái và lãng phí. Dưới sự chỉ đạo của Mao Chủ tịch, Trung ương Đảng đưa ra văn kiện “Một số vấn đề liên quan tới việc dùng hình ảnh của Mao Chủ tịch để tuyên truyền”, trong đó nhất mạnh : “Trong tương lai nếu không được Trung ương Đảng đồng ý, không được sản xuất bất cứ huy hiệu Mao nào nữa”, “Bỏ ngay những hoạt động hình thức như “xin chỉ thị buổi sáng, báo cáo buổi chiều”, đọc trích lời trước khi ăn, và chào ảnh Mao Chủ tịch”. Trong bản thảo xã luận kỷ niệm 100 năm sinh nhật Lênin với tiêu đề “Chủ nghĩa Lênin hay chủ nghĩa đế quốc xã hội?” Mao Chủ tịch đã xóa các đoạn như “Mao Chủ tịch là người mác-xít lê-nin-nít vĩ đại nhất hiện nay”, “đã đưa chủ nghĩa Mác-Lênin lên giai đoạn mới”, “Đồng chí Mao Trạch Đông là Lênin thời nay”,v.v... đồng thời đã phê phán rằng:

“Về những câu nói liên quan tới tôi, đã xóa đi vài đoạn vô dụng và khiếm nhã. Đừng viết những lời như vậy. Tôi đã nói cả trăm lần rồi nhưng không ai chịu nghe cả. Tôi không hiểu nổi. Hãy nhờ một đồng chí trong Trung ương xem lại”

Như vậy có thể thấy, cái gọi là “mục đích của Cách mạng Văn hóa của Mao là nhằm sùng bái mình” là không đúng.

B. Cách mạng Văn hóa phá hoại nền kinh tế Trung Quốc

Luận điệu sau này được Đặng Tiểu Bình dùng để phục hồi tư bản chủ nghĩa ở Trung Quốc. Nhưng đây là luận điệu vô văn và không có thật.

Nền kinh tế Trung Quốc nhìn chung, không chỉ đi xuống mà còn đi lên trong mười năm Đại Cách mạng. Nền kinh tế Trung Quốc trong hai kế hoạch năm năm thứ 3 (1966-1970) và thứ 4 (1971-1976) tăng trưởng lần lượt là 9.6% và 7.8%. Hơn 190 ngàn xí nghiệp công nghiệp được xây dựng trong thời kỳ Đại Cách mạng, đến năm 1975, Trung Quốc về cơ bản đã hoàn thành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Nông nghiệp cũng có bước tiến vượt bậc, lần đầu tiên trong lịch sử, dưới hình thức tổ chức công xã nhân dân, nông thôn đã tự sản xuất và thỏa mãn một nửa nhu cầu về phân bón và phần nào nhu cầu máy móc. Nông nghiệp Trung Quốc được cơ giới hóa và nửa cơ giới hóa tại nhiều vùng. Giai đoạn này cũng là giai đoạn thủy lợi được chăm chút tốt nhất. Nhiều hệ thống kênh đào cho tới nay vẫn đang hoạt

động bình thường. Thành thị và nông thôn Trung Quốc càng phát triển thì khoảng cách giữa hai bên càng thu hẹp lại.

Đồng tiền Trung Quốc trong thời gian này cũng được ổn định. Trung Quốc suốt thời kỳ Đại Cách mạng là nước duy nhất trên thế giới không có lạm phát, không có nợ nước ngoài. Vật giá tiêu dùng được ổn định qua từng năm, sức tiêu dùng tăng lên 2.25% mỗi năm.²

Tất cả những điều này đạt được là nhờ việc “**nắm cách mạng, thúc đẩy sản xuất**”, do việc cải tạo quan hệ sản xuất, tổ chức lại quan hệ trong nhà máy, việc thực hành các ủy ban ba trong một, công nhân từ người sản xuất giờ đây còn tham gia vào việc quản lý nhà máy, thực hành bốn quyền “dân chủ lớn”³, tẩy trừ bệnh quan liêu, v.v... Đây chính là những động lực sản xuất của công nhân. Người công nhân không còn địa vị là “nô lệ làm thuê” mà là chủ nhân của đất nước.

C, Cách mạng Văn hóa phá hoại văn hóa truyền thống Trung Quốc

Những kẻ tuyên truyền luận điệu quen mắt rằng bản thân văn hóa cũng đại diện bởi một giai cấp nhất định, giai cấp phong kiến, giai cấp tư sản, giai cấp vô sản, mỗi giai cấp đều có đường lối văn hóa của mình. Trong thời kỳ Đại Cách mạng, đường lối vô sản đã thay cho đường lối tư sản trong văn hóa nghệ thuật. Hình ảnh công nông binh trở thành những nhân vật tích cực chủ đạo, thay thế cho những “tài tử giai nhân” kiểu phong kiến và tư sản. Phương pháp chủ nghĩa hiện thực cách mạng mới cùng chủ nghĩa lãng mạn cách mạng có một chỗ đứng vững trong văn hóa văn nghệ. Văn hóa văn nghệ khi đó đã có vai trò nâng cao nhận thức chính trị của công nhân và nông dân, có tác dụng phê phán những hủ bại của xã hội cũ, phê phán giai cấp tư sản, cổ vũ xã hội mới đang xây dựng.

Một số tác phẩm tiêu biểu trong thời kỳ Đại Cách mạng có thể kể như:

- Trong lĩnh vực điện ảnh: các bộ phim “Năm tháng rực lửa”, “Bến sa gia”, phim truyện “Đánh nam đẹp bắc”

- Trong kịch: các vở “Đội nữ hồng quân”, “Mưu chiếm núi Uy Hồ”, “Bến sa gia”, “Người con thảo nguyên”, “Ngọn lửa căm giận từ những rặng đừa” (kịch ủng hộ kháng chiến chống Mỹ nước ta)

- Trong nhạc giao hưởng: bản concerto “Hoàng Hà”, “Chiếc đèn đỏ”, “Đội nữ hồng quân”

- Trong nghệ thuật tạo hình: Loạt tượng đất “Nhà thu tô” ở Tứ Xuyên, trình bày tội ác của tên địa chủ Lưu Văn Tài đối với nông dân.

Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản là một cuộc đại cách mạng trong Phong trào Cộng sản Quốc tế, với ý nghĩa phổ biến của nó, chúng ta có thể tự hào mà chỉ ra rằng: Một khi giai cấp vô sản cướp chính quyền thì Cách mạng Văn hóa sẽ là điều tất yếu, đấu tranh giai cấp vẫn sẽ tồn tại trong xã hội xã hội chủ nghĩa, ai mà không thừa nhận tiến hành cách mạng dưới nền chuyên chính vô sản, kẻ đó không phải là một người mác-xít. Chủ nghĩa Mao là Chủ nghĩa Mác-Lênin thời nay!

2 Để tìm hiểu thêm, xin tìm đọc quyển [“Dự án lịch sử nước cộng hòa: Lịch sử và Logic của cách mạng và phục hồi”](#)
Chương 4 phần 1: Những thay đổi xã hội trong cách mạng văn hóa

3 Bao gồm quyền tự do phát ngôn, tự do bày tỏ ý kiến, tự do viết báo chí lớn, tự do tham gia tranh luận rộng rãi

